

NGÔI NHÀ VÀ VŨ TRỤ LUẬN TRONG BẢO TỒN DI SẢN VĂN HÓA Ở MỘT LÀNG NGƯỜI H'MÔNG VÙNG BIÊN GIỚI VIỆT - TRUNG

Trần Đức Tùng

Giới thiệu

Trong hai thập niên trở lại đây, những nghiên cứu về tôn giáo, vũ trụ học và hệ thống tín ngưỡng của người H'mông đã trở thành một chủ đề thu hút được sự quan tâm của nhiều học giả trên thế giới. Tiêu biểu trong số này phải kể đến nghiên cứu của Symonds (1991) về vũ trụ luận người H'mông thông qua các chu kỳ của cuộc đời người, ở đó tác giả đã làm rõ vai trò của phụ nữ trong đời sống nghi lễ tại một ngôi làng. Vincent K. Her (2005) nghiên cứu về con đường đi của người chết qua những bài hát để tìm về thế giới quan người H'mông. Từ đó, tác giả bổ sung quan điểm cho rằng vũ trụ luận là cái bao trùm nhất trong tất cả không gian, được chia thành ba cõi liên kết với nhau: Bầu trời hoặc cõi trên (*Sau Ntuj*), Trái đất (*Nplaj Teb*) và Thế giới linh hồn (*Dlaab Teb*). Quan tâm đến vai trò của thầy shaman trong vũ trụ luận, Conquergood (1989) đã thảo luận đến các khía cạnh “sự sống - linh hồn” trong việc duy trì sức khỏe của cơ thể con người. Cùng chung mối quan tâm về sức khỏe và tinh linh, Fadiman (1997), Nguyễn Văn Thắng (2005) đã nghiên cứu cuộc đời của những người ‘không bình thường’ trong xã hội để thấy được người thân họ đã cân bằng giữa ý học hiện đại và tín ngưỡng truyền thống ra sao. Trong một bài nghiên cứu công phu của mình liên quan đến tôn giáo H'mông, Nicholas Tapp cho rằng thế giới quan của tộc người này được đặc trưng bởi cảm giác bi quan (1982: 92). Điều này đã càng làm ông cũng cố thêm quan điểm khi cho rằng H'mông là những

người theo thuyết phiếm thần và họ tin nhiều vào thế giới tự nhiên, siêu nhiên. Có thể nói, vũ trụ luận của người H'mông đã được khai quát tương đối cụ thể thông qua nhiều cách tiếp cận khác của những nhà nghiên cứu. Ở đó, vũ trụ luận liên quan trực tiếp đến các tín ngưỡng gia đình, dòng họ, chi phối đến thực hành nghi lễ tại cộng đồng. Tuy nhiên, mối liên hệ giữa vũ trụ luận với môi trường, không gian sống của người H'mông lại chưa được quan tâm đến. Điều này có ý nghĩa quan trọng khi các cộng đồng H'mông trên thế giới và ở Việt Nam hiện nay đang có những thay đổi lớn về không gian sinh sống, trong đó có môi trường tự nhiên và nhà cửa.

Bài viết này phân tích mối liên hệ giữa ngôi nhà và vũ trụ luận của người H'mông trong việc bảo tồn di sản văn hóa của họ. Cấu trúc ngôi nhà của người H'mông và những mảnh vườn xung quanh ngôi nhà như một sự phản ánh trung thực ý niệm của họ về vũ trụ luận. Với vai trò quan trọng như vậy, ngôi nhà là nơi lưu giữ nhiều phong tục tập quán, tín ngưỡng, hiện vật văn hóa được thể hiện rõ trong quá trình chọn đất, tìm kiếm vật liệu, làm nhà và bố trí các không gian sống. Lấy bối cảnh một ngôi làng vùng biên giới Việt - Trung, nơi hàng ngày đang chứng kiến quá trình giao lưu văn hóa - xã hội sâu sắc giữa những người đồng tộc thuộc hai quốc gia, bài viết này nhìn nhận sự thay đổi về kiểu dáng, vật liệu, cách xây dựng nhà cửa của người H'mông hiện nay đang dẫn đến sự thay đổi nhận thức của họ về thế giới quan vũ trụ. Từ

đây, những di sản văn hóa của người H'mông đang ‘mất dần đi’ trong lớp người trẻ tuổi. Làm thế nào để bảo tồn di sản văn hóa truyền thống đang là thách thức đối với người H'mông ở vùng biên hiện nay.

1. Người H'mông ở làng Trúc

Trúc là một ngôi làng người H'mông Trắng ở Cao nguyên đá Đồng Văn, tỉnh Hà Giang đã trải qua nhiều thay đổi đáng kể về xã hội, kinh tế và văn hóa trong những năm gần đây. Ngôi làng nằm cách thị trấn Đồng Văn 12km, đi theo hướng về thành phố tới ngã ba Sà Phìn; đi thêm hơn 1km theo con đường Cột cờ Quốc gia nối Sà Phìn - Lũng Cú. Trúc hiện ra trước mắt với khung cảnh của một ngôi làng nằm ven đường liên huyện; điểm trường Sà Tủng lọt thỏm giữa thung lũng với những mái nhà ẩn hiện trong núi và quay lưng lại với con đường lớn, đầy xe cộ qua lại. Hình ảnh cây óc chó cao lớn nhất vùng, mọc ở giữa làng, xung quanh đó là những khóm trúc rậm rạp như một chỉ dấu để những người đi đường có thể nhận biết về Trúc.

Là một ngôi làng tiêu biểu cho lối cư trú theo dòng họ của người H'mông, lịch sử tụ cư và các đặc điểm về văn hóa của làng đều xoay quanh dòng họ Vù. Theo lời kể của những người cao tuổi trong làng, hai anh em họ Vù là Vù Gia, Vù Cho có nguồn gốc ở Vân Nam đã cùng vợ con của mình lưu lạc qua nhiều địa điểm và cuối cùng định cư tại làng Trúc ngày nay. Trải qua quá trình phát triển với 10 thế hệ con cháu, tính đến nay, Trúc đã có 31 hộ gia đình với 143 nhân khẩu. Họ sinh sống tại làng với hai chòm xóm (14 và 17 hộ) quanh rìa núi, ở giữa là thung lũng nhỏ với nương đất trù phú được trồng hoa màu và ngô. Những gia đình trong làng Trúc đều tin rằng mình cùng chung một tổ tiên, vì vậy các nghi lễ gia đình, cá nhân đều được thông qua những người có vị trí cao trong dòng họ Vù. Từ việc cưới xin, tang ma, cúng gọi hồn, rửa cửa, đón năm mới... đều được thực hành theo quy tắc truyền lại từ các thế hệ đi trước.

Mối quan hệ giữa người dân làng Trúc với các thôn xóm khác cũng được dựa trên phong tục tập quán chung của người H'mông và từng dòng họ cụ thể. Ngày thường, họ ít khi đi sang những thôn xóm khác nếu không có công việc quan trọng, vì lo ngại vi phạm các phong tục, cấm kị mà mình chưa rõ. Đối với hai làng lân cận là Pó Sí (làng có tảng đá màu đỏ) và Cá Ha (làng nằm ở vùng đất trũng), người dân Trúc lại có quan hệ thân tình, thường xuyên giúp đỡ, tương trợ nhau trong tang ma, đám cưới, đồi công... Hơn nữa, ba làng này còn cùng nhau xây dựng con đường đi chung, cải tạo điểm trường học và cùng nhau hiến đất để xây dựng một nhà văn hóa. Hơn nữa, trai gái của ba làng cũng thường xuyên kết hôn với nhau, điều này càng làm tăng sự gắn kết và giúp người dân vượt qua nhiều khó khăn trong cuộc sống.

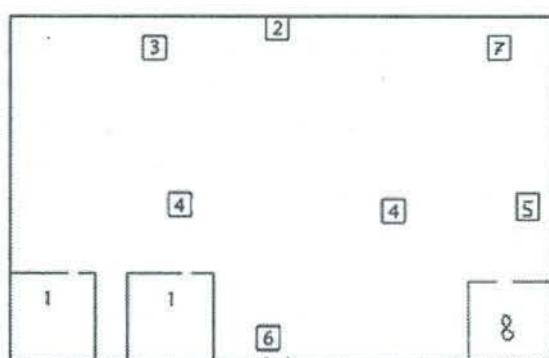
Đời sống kinh tế của người dân làng Trúc vẫn chủ yếu dựa vào nông nghiệp với cây ngô là chủ đạo. Ngô được người dân trồng một vụ kéo dài từ tháng 2 đến tháng 9 với vai trò làm lương thực chính, thức ăn cho gia súc, gia cầm và chế biến rượu. Bên cạnh trồng ngô, người dân cũng trồng nhiều giống cây khác như các loại cải, đậu, bí... Những cây trồng này được xen canh với cây ngô và có tác dụng làm đất đai thêm màu mỡ để phục vụ cho một mùa ngô mới. Ngoài trồng trọt, người dân Trúc còn chăn nuôi bò, lợn, gia cầm để phục vụ kinh tế hộ gia đình và làm vật tế trong các nghi lễ tang ma, đám cưới, rửa hồn... Với đặc điểm là một làng vùng biên giới Việt - Trung, người dân làng Trúc cũng tham gia lao động bên Trung Quốc để đảm bảo hơn đời sống kinh tế gia đình. Thông thường, những thanh niên, vợ chồng trẻ trong gia đình sẽ là người tiên phong cho việc làm thuê này. Họ đi sau khi đã trồng ngô xong và trở về nhà vào dịp năm mới. Số tiền kiếm được từ đi làm thuê đã giúp các gia đình ổn định kinh tế, cải tạo ngôi nhà của mình thêm chắc chắn và giúp họ không bị ngoài lề với đời sống xã hội đang

diễn ra sôi động ở Cao nguyên đá Đồng Văn. Với đặc điểm là một ngôi làng nằm cạnh đường biên giới Việt Nam - Trung Quốc, đời sống văn hóa của người dân làng Trúc luôn có những điểm đặc biệt. Lịch sinh hoạt ở ngôi làng này bám sát với các phiên chợ lùi theo một vòng tuần hoàn mà bắt cứ người dân trong làng đều ghi nhớ. Các phiên chợ đó là: Sà Phìn - Phố Bảng - Nhù Già (Trung Quốc) - Tùng Cả (Trung Quốc) - Ma Lèn (Trung Quốc) - Đồng Văn. Có thể nói, hệ thống sáu phiên chợ ở Việt Nam - Trung Quốc đã khiến người dân làng Trúc trở thành những người xuyên quốc gia thực sự. Ở đó, họ ít khi bị kiểm soát về mặt hành chính và có thể tự do thực hành các hoạt động văn hóa với đồng tộc của mình. Điều này cũng được nhìn thấy thông qua việc người dân làng Trúc thường xuyên qua biên giới theo con đường mòn ở Nhù Sang, Mả Lủng, Phố Bảng để thăm thân trong dịp tết, lễ hội và thực hành các nghi lễ của dòng họ. Những yếu tố của vùng biên còn tác động đến vị thế của phụ nữ tại làng Trúc thông qua việc ngày càng có nhiều người biết đi xe máy. Sự khác biệt này có nguyên nhân chính là phụ nữ đang tham gia nhiều vào các hoạt động nghi lễ dòng họ, hoạt

động xã hội trong thời gian người đàn ông đi làm thuê qua biên giới. Điều này rất khác với các địa phương nằm xa đường biên, khi nam giới người H'mông vẫn là những người tham gia giao tiếp xã hội và thực hiện các nghi lễ tôn giáo.

2. Ngôi nhà và vũ trụ quan của người H'mông

Ở làng Trúc, người H'mông làm nhà truyền thống thường bằng chất liệu đất đá, mái nhà lợp bằng vỏ cây sa mộc và dùng kỹ thuật mộng. Kết cấu bộ khung nhà phổ biến là bộ vỉ kèo ba cột, hai cột con hai bên và cột cái chính nóc. Để liên kết các cột lại với nhau, người ta làm hàng xà ngang mà phổ biến là xà kép; đồng thời để liên kết các vỉ kèo tạo thành bộ khung nhà vững chắc, người H'mông còn dùng hệ thống xà dọc - cũng thường là xà kép. Mặt bằng sinh hoạt của ngôi nhà phổ biến nhất là nhà ba gian, có cửa phụ đầu hồi để thông ra ngoài. Bố trí mặt bằng sinh hoạt cụ thể như sau: gian đầu hồi có cửa ra vào, giáp vách trên có giường dành cho vợ chồng chủ nhà, lui về vách hậu là bếp chính. Gian này có vách ngăn và có cửa thông với gian giữa.



Sơ đồ ngôi nhà truyền thống của người H'mông ở Trúc

Jan Vansina (1985: 125) trong nghiên cứu của mình đã phát biểu rằng những đại diện liên quan đến vũ trụ luận thường có mối liên lạc với nội hàm không gian. Trong không

Chú thích:

- 1: Phòng ngủ của các thành viên trong gia đình
- 2: Xứ ca
- 3: Bếp chính
- 4: Cột trung tâm
- 5: Cửa phụ
- 6: Cửa chính
- 7: Bếp phụ
- 8: Buồng ngủ của vợ chồng chủ nhà

gian, một số yếu tố được coi là quan trọng, trong khi số khác lại chỉ được biết đến một cách mơ hồ. Nhìn vào cấu trúc ngôi nhà người H'mông ở Trúc, những khía cạnh được xác

định tương đối rõ ràng, được quy định cụ thể đối với từng thành viên của gia đình. Chính điều này đã khiến Mircea Eliade (1961) đưa đến nhận xét rằng ngôi nhà truyền thống của người H'mông có thể coi là một mô hình thu nhỏ của những gì họ đang tưởng tượng về thế giới và được phân chia thành các vùng giới hạn nhất định. Những phát hiện này đã được nhiều nhà nghiên cứu kế thừa và họ cũng đã minh chứng một cách rõ ràng về sự phản ánh vũ trụ của người H'mông thông qua cấu trúc của ngôi nhà và những mảnh vườn xung quanh ngôi nhà (Vincent K. Her 2005).

Theo quan niệm về ngôi nhà của người H'mông ở Trúc, mái nhà và bộ khung đỡ mái nhà được xem như đại diện của bầu trời, trong khi đó nền đất trong nhà được hiểu như đại diện cho thế giới tự nhiên. Nằm ở giữa khoảng không gian giữa trời và đất là thế giới của con người và sự sống của các sinh vật. Linh hồn của tổ tiên và người đàn ông chủ nhà được hiện diện trong cây cột trụ (*Dab ncej cuab*) tại ngôi nhà. Trong quá trình dựng nhà, cây cột trụ được dựng đầu tiên và người nam giới luôn thường phải túc trực, bảo vệ nó khỏi sự xâm phạm từ bên ngoài. Tùy theo điều kiện của từng gia đình, khoảng hai, ba năm chủ nhà sẽ cúng cột trụ một lần bằng một con lợn đực.

Từ ngoài ngôi nhà đi vào, thần cửa chính (*Dab txhtaj meej*) được coi là đang trú ngụ ở cửa chính giữa ngôi nhà. Thần được hiện diện dưới dạng một tấm vải màu đỏ tươi, có đồng bạc dán ở trên cửa mà hàng năm vào dịp Tết, người ta lại thay mới. Thần cửa chính có vai trò bảo vệ tài sản, gia súc của gia đình và người H'mông thường thực hiện các nghi lễ tạ ơn thần vào dịp năm mới. Để nghi lễ này được trọng thể và linh thiêng, các thành viên nam giới trong gia đình sẽ trực tiếp thực hiện với mong muốn làm ăn phát đạt, gặp nhiều may mắn. Vì là nơi trú ngụ của thần nên cửa chính của người H'mông lại thường được khép kín và hạn chế sự qua lại của phụ nữ. Phụ nữ thường đi lại thường xuyên ở cửa phụ

để thực hiện các công việc hàng ngày của gia đình. Trong khi đó, họ chỉ chính thức được công nhận và tự do đi lại vào dịp năm mới.

Trong không gian ngôi nhà của người H'mông, hai vị thần bếp có vị trí và vai trò quan trọng. Thần bếp chính (*Dab qhov txos*) trú ngụ tại không gian của cái bếp gần cột trụ. Bếp chính thường được làm khiêm tốn và chỉ được nồi lửa vào các dịp quan trọng như năm mới, cúng dòng họ, cúng tổ tiên... nơi nam giới ngồi uống rượu. Phụ nữ ít khi đến cạnh bếp chính và họ chỉ được gần nó trong khoảng thời gian một tháng sau khi sinh đứa con trai cho gia đình. Thần bếp phụ (*Dab qhov cub*) được hiện diện tại chiếc lò lớn ngay cạnh cửa phụ. Bếp phụ thường được làm lớn và nó được coi như chỉ dấu của những gia đình có đời sống sung túc, nuôi được nhiều gia súc, gia cầm. Ở phía trên các bếp lửa, thần *dab nthab* canh giữ và bảo vệ cho gia đình luôn được yên ấm thông qua sự duy trì ngọn lửa của mình.

Ngay phía đối diện cửa ra vào là nơi trú ngụ của thần cửa cái (*Dab xwm kab*), được xem là thần của sự giàu có và sung túc, người bảo vệ toàn bộ ngôi nhà và các thành viên trong gia đình. *Dab xwm kab* được đặt trên một ban thờ đặc biệt giống như hình chữ nhật dán ở trên tường, phía đối diện cửa ra vào, người ta thường quết lên đó máu và lông gà, lá vàng, lá bạc. Trong các ngôi nhà mà có thầy shaman sinh sống thì bên cạnh bàn thờ *dab xwm kab* sẽ có một bàn thờ riêng của shaman. Đây là một bàn thờ đặc biệt, có thể đặt đứng hoặc treo, được chăm sóc kĩ càng, với hai hay ba sợi dây treo, tùy vào vị thế của thầy shaman. Người ta tin rằng ban thờ này là đại diện cho nơi chôn của *Siv Yis* (vị pháp sư đứng đầu) trên đỉnh núi siêu nhiên, có chùm hoa bất tử mọc trên bể nước. Bể nước được biểu hiện bằng một bát nước đặt trên bàn thờ. Từ trên bàn thờ có những tua vải gắn vào cây cột chính ở giữa nhà, đọc theo các tua vải này là con đường linh hồn tổ tiên đi qua khi thăm viếng bàn thờ của thầy shaman. Nhiều gia đình cũng có một bàn thờ khác dựng lên

bên cạnh để dâng lên các thần linh gọi là thần chữa bệnh (*dab tshuaj*). Thông thường phụ nữ sẽ được thờ vị thần này, vì theo quan niệm của người H'mông, phụ nữ được cho là có nhiều tri thức về cây thuốc chữa bệnh.

Thần buồng (*dab roog*) phù hộ sức khỏe và sinh sản cho người phụ nữ được trú ngụ trong khu vực buồng của đôi vợ chồng chủ gia đình. Hàng năm, các gia đình ở Trúc đều tiến hành cúng thần buồng để mời gọi những linh hồn tốt, hồn của cải tiền bạc, hồn cây trồng vật nuôi và đặc biệt là hồn con cái về với gia chủ, bố mẹ và xua đuổi những hồn xấu. Lễ cúng thần buồng được tiến hành vào chiều tối

mùng 2 Tết và nhất định không được làm vào ban ngày vì người H'mông kể lại rằng: trước đây họ rất nghèo, ít người nuôi lợn nên gia đình H'mông phải đi ăn trộm lợn của gia đình người Hán về mổ thịt làm lễ. Vì là đồ ăn trộm nên họ phải mổ giấu giếm vào buổi tối và dần dần hình thành tục lệ đến ngày nay. Đây là lý do khiến nghi lễ cúng thần buồng phải được tiến hành một cách bí mật và không muốn để nhiều người biết tới. Ngoài ra, trong ngôi nhà của người H'mông, tất cả những góc nhà đều có các vị thần trú ngụ mà người ta phải cúng bằng hương, tiền vàng vào dịp năm mới hay lễ cúng tại gia đình.

Bảng: Tên gọi, vị trí và ý nghĩa của các thần trong ngôi nhà người H'mông truyền thống

Số thứ tự	Tên gọi tiếng Việt	Tên gọi tiếng H'mông	Vị trí trong ngôi nhà	Ý nghĩa
1	Thần tổ tiên	<i>dab ncej cuab</i>	Thường ở cột trung tâm của ngôi nhà	Bảo vệ, đảm bảo sức khỏe cho các thành viên trong gia đình
2	Thần cửa chính	<i>dab txhtaj meej</i>	Ở cửa chính của ngôi nhà	Bảo vệ gia súc và tài sản của gia đình
3	Thần của cải	<i>dab xwm kab</i>	Tập giấy dán ở gian giữa, đối diện với cửa ra vào	Đảm bảo sự thịnh vượng cho gia đình
4	Thần bếp chính	<i>dab qhov txos</i>	Thường đặt ở bên trái từ cửa ra vào	Đảm bảo sức khỏe cho con người và gia súc
5	Thần bếp phụ	<i>dab qhov cub</i>	Thường đặt ở bên phải từ cửa chính, gần lối ra cửa phụ	Tạo hơi ấm hạnh phúc cho các thành viên trong gia đình
6	Thần buồng	<i>dab roog</i>	Trong không gian buồng của vợ chồng chủ nhà	Đảm bảo sức khỏe và sự sinh đẻ của người phụ nữ

Tóm lại, một ngôi nhà truyền thống của người H'mông ở làng Trúc có thể được coi là mô hình thu nhỏ của những gì mà họ tưởng tượng. Những không gian trong ngôi nhà được gắn với nơi trú ngụ của các vị thần bảo hộ, bao gồm: (các) phòng ngủ, bàn thờ, bếp chính, bếp phụ, cột nhà, cửa chính... Mỗi khu vực này

đều có ranh giới nhất định được tưởng tượng và canh gác bởi người gác cổng. Nhìn chung, những người gác cổng này được gọi là *dlaab vaaj dlaab tsev*. Vai trò của họ là ngăn chặn các lực lượng có hại và duy trì sự tích cực bên trong ngôi nhà, đảm bảo sức khỏe tinh thần và các mối quan hệ của gia đình.

Ngôi nhà trong tâm thức của người H'mông không chỉ là cấu trúc nhà mà nó còn có cả những mảnh vườn, mảnh đất bên ngoài được trồng trọt. Ở các không gian này luôn có vị thần *dab quas* (thần rừng núi) canh gác, vì vậy người H'mông kiêng không được giết mồ trâu bò trong mảnh đất. Trong các nghi lễ cúng, gà, chó và lợn thường được giết thịt ở ngã ba đường gần nhà để tránh vị thần *das quas* nổi giận. Đối với những ngôi nhà mà hướng nhìn ra hai ngọn núi, cây cổ thụ mọc ở giữa thường được người H'mông kiêng sợ vì nó gắn với thần *Pog Ntxoog*. Vị thần này gắn liền với loài hổ mà người H'mông luôn dành sự tôn kính, vì thế những hình ảnh của hổ được tượng trưng trong gốc cây, tảng đá đều được họ né tránh và không xâm phạm đến.

3. “Ngôi nhà hiện đại” và sự thay đổi thực hành văn hóa

Văn hóa truyền thống của người H'mông được dựa trên nền tảng của thân tộc, dòng họ mà sự bền vững của gia đình là mối quan tâm hàng đầu. Trong ngôn ngữ của người H'mông, từ *tsev* có nghĩa là nhà và nó không chỉ đề cập đến vị trí địa lý, mà còn liên quan đến các mối quan hệ trong gia đình. Người H'mông có ý thức mạnh mẽ về ngôi nhà của mình thông qua việc thể hiện ở hệ thống thờ cúng, niềm tin vào các không gian trong nhà.

Hiện nay ở làng Trúc, những ngôi nhà truyền thống của người H'mông đang trải qua sự thay đổi nhanh chóng. Theo thống kê, trong làng chỉ còn hai hệ thống công trình nhà cửa còn giữ lại được dáng nét truyền thống về vật liệu, kết cấu xây dựng. Tuy nhiên, hai hệ thống công trình này có nhiều hộ gia đình sinh sống bên trong và đã được công nhận là di tích để quy hoạch phục vụ du lịch. Những ngôi nhà của các hộ gia đình ở làng Trúc chủ yếu có đặc điểm: (1) Nhà đất được lợp bằng mái Pro xi măng; (2) Nhà xây bằng gạch và lợp Pro xi măng; (3) Nhà được đỗ trần bê tông và xây dựng theo kiểu người H'mông ở Trung Quốc.

Những tiêu chí về ngôi nhà kiên cố của nhà nước đã ảnh hưởng tới việc người H'mông chọn vật liệu xây dựng. Trước kia, nhà cửa của họ được xây dựng từ vật liệu chủ yếu từ tự nhiên như đất sét, đá, cây gỗ, vỏ cây...Nhìn chung vật liệu để dựng nhà tuy chưa được đa dạng và chất lượng nhưng cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu sử dụng của các hộ gia đình. Đối với các gia đình người H'mông ở làng Trúc, nhà cửa được bê tông hóa đang là một trào lưu phổ biến. Những kiểu nhà như này được người dân quan niệm là ngôi nhà kiên cố, phù hợp với tiêu chí xóa đói giảm nghèo hay các chương trình nông thôn mới ở miền núi. Sự thay đổi về vật liệu xây dựng cũng làm giảm đi các thực hành văn hóa liên quan đến quá trình làm nhà. Giờ đây, những hộ gia đình H'mông không còn tiến hành các nghi lễ khi chặt cây, đào đất, phá núi đá... mà họ phụ thuộc hoàn toàn vào việc nhà phân phối mang vật liệu tới.

Việc người dân lựa chọn xây dựng ngôi nhà của mình theo cách thức thay đổi so với truyền thống đã làm cho nhiều thực hành văn hóa cũng đổi khác. Trước tiên, phải nói đến việc chọn đất khi người dân giờ đây có gắng xây dựng ngôi nhà của mình gần với đường đi lại trong làng. Việc lựa chọn này để thuận tiện trong quá trình vận chuyển vật liệu xây dựng bằng xe máy từ đường quốc lộ đến chỗ làm nhà. Sự thay đổi địa điểm làm nhà đã làm cho nhiều gia đình có quan hệ gần gũi bị tách xa nhau hơn, họ không bị chi phối bởi các quan niệm về hướng nhà, tuổi phù hợp với mảnh đất. Thứ hai, quá trình làm nhà mới cũng giảm tài sự tương trợ lẫn nhau trong dòng họ thông qua việc đổi công. Trước kia, một gia đình muốn làm nhà phải xin ý kiến của trưởng họ và được sắp xếp thời gian để sự tương trợ được đồng đều. Hơn nữa, thời gian làm nhà cũng thường được quy định là sau khi thu hoạch vụ ngô để các gia đình trong làng giúp đỡ được nhiều nhất có thể. Hiện nay, việc tương trợ này chỉ còn được gói gọn

trong một số khâu quan trọng như đào móng, dựng nhà và lén nhà mới. Nhiều gia đình ở làng còn lựa chọn thời gian dựng nhà sao cho thuận tiện nhất với hoàn cảnh của mình, mà không cần tuân theo quy định cũ của dòng họ. *Thứ ba*, trong quá trình dựng nhà, nhiều nghi lễ đã không còn được thực hành như cũ. Trước đó, khi dựng nhà bằng gỗ, chủ nhà sẽ xem ngày giờ cụ thể và mời những người anh em của mình tiến hành dựng khung, mái... dưới sự chứng kiến của một số người khác họ ở Cá Ha, Pó Sí. Với chất liệu bằng gạch và cột bê tông, những nghi lễ này đã được cắt giảm, thời gian thực hiện phụ thuộc vào số lượng người trong làng với nguyên vật liệu được mua sẵn.

Cách bài trí mặt bằng sinh hoạt trong nhà hiện nay được coi là dẫn đến sự thay đổi nhiều các thực hành văn hóa. Ở làng Trúc, những không gian linh thiêng trong ngôi nhà vẫn được người dân cố gắng duy trì. Tuy nhiên, vị trí và quan niệm của những vị thần đã được sắp xếp để phù hợp với không gian mới của ngôi nhà. Từ đây, các thực hành nghi lễ liên quan đến thế giới tổ tiên, thế giới tâm linh cũng được người dân hiểu theo nhiều nghĩa khác.

Quan niệm về thần cột chính

Theo truyền thống, khi dựng nhà thì cột chính sẽ được người thợ dựng đầu tiên. Để bảo vệ cột chính không bị xâm phạm, người nam giới chủ nhà sẽ buộc một chiếc áo của mình lên đó vào ban ngày, còn buổi tối họ cũng phải dựng lán ngủ ở bên cạnh. Hiện nay, những ngôi nhà được dựng bằng bê tông trong làng đã không còn giữ phong tục này. Thay vào đó, người chủ nhà sẽ tiến hành một nghi lễ cúng đơn giản để xác định chủ quyền của mình trên không gian nhà đang xây dựng. Trong các nghi lễ cúng tại gia đình được tổ chức vào cuối năm, nhiều hộ người H'mông sống ở các ngôi nhà xây dựng theo kiểu đồ tròn sẽ tự mình dựng lên một cột nhà chính tại nơi gần bếp chính. Cột này được

dựng tượng trưng trên chiếc ghế và có dán lên đó những mảnh giấy vàng. Điều này cũng được các thầy cúng chấp nhận và coi đó như một không gian tưởng tượng mà thần đang trú ngụ. Tuy nhiên, trong các nghi lễ khác liên quan đến sinh đẻ khi người chủ nhà phải trèo lên cầu thang, việc dựng cột chính này lại không có tác dụng. Bởi vậy, các bài cúng này thường được giảm tài và dành phần sang những nghi lễ khác.

Ở Trúc, người H'mông vẫn thường chôn nhau thai của bé trai ở chân cột trụ trong nhà, trong khi đó nhau thai của bé gái lại chôn dưới giường trong phòng ngủ. Những vị trí này trong ngôi nhà thể hiện những không gian giới tính. Thực hành văn hóa này được coi là hành động đánh dấu sự kết nối vật lý của con người với ngôi nhà tượng trưng cho nguồn cội. Khi người đó chết đi, họ có thể truy tìm đường đi của người chết đến những vị trí chính xác trong ngôi nhà. Trong các bài khèn tiễn đưa người chết, nhau thai là một phần thông tin quan trọng để thầy cúng tái tạo cuộc đời của một con người (Vincet 2005). Trong xã hội H'mông truyền thống thì việc để nhau thai ở các vị trí thể hiện sự mong đợi của gia đình về đứa trẻ. Bé trai được chờ đợi là có nghĩa vụ giữ vững trụ nhà. Bằng cách liên kết nhau thai với cấu trúc ngôi nhà, bé trai được nhắc nhở về bồn phận và trách nhiệm với dòng họ. Bên cạnh đó, nhau thai bé gái được chôn ở phòng ngủ với ngụ ý con gái cuối cùng cũng sẽ rời khỏi nhà. Xem xét các thực hành này tại làng Trúc, những quan niệm này gần như biến mất hoàn toàn trong các gia đình. Với nền nhà bằng xi măng chắc chắn và sự thiếu vắng cột chính trong các ngôi nhà mái bằng, nhiều thanh niên H'mông chỉ còn nghe đến các thực hành này thông qua lời kể của ông bà, cha mẹ.

Thay đổi không gian bếp và quan niệm về thần bếp

Một lò bếp phụ kiên cố và to lớn giờ đây không còn được coi là tiêu chuẩn để

đánh giá mức độ giàu có của các gia đình H'mông ở làng Trúc. Thay vào đó, những dụng cụ hỗ trợ nấu ăn tiện nghi như bếp ga, nồi cơm điện được coi là tiêu chí để xem xét sự hòa nhập của gia đình vào đời sống kinh tế ở vùng biên giới. Trong các gia đình, lò bếp phụ với các nghi lễ chăm sóc, sửa chữa để đảm bảo sự phù hộ của thần bếp phụ không còn được diễn ra thường xuyên. Vào dịp cuối năm, lò bếp phụ chỉ được dán những tờ tiền vàng tượng trưng giống như các đồ đạc khác và thiêu vǎng các bài cúng cảm tạ, kể lại sự tích mà ông bà, cha mẹ truyền lại cho các thế hệ con cháu. Ở nhiều gia đình tại Trúc, lò bếp phụ còn được chuyển ra bên ngoài không gian trong nhà để tránh sự tổn hại đến các đồ đạc. Vì vậy, những quan niệm về một vị thần tạo ra hơi ấm cho gia đình đã mất dần trong tâm trí của nhiều gia đình H'mông ở đây.

Đối với bếp lửa chính trong ngôi nhà, vị trí của nó cũng được thay đổi để phù hợp với các không gian sinh hoạt của thành viên. Bếp lửa này giờ đây chỉ còn hoạt động trong dịp cúng năm mới và sưởi ấm cho phụ nữ sinh con trai tại các gia đình vẫn giữ cho mình nền nhà bằng đất. Nhiều gia đình ở Trúc với nền nhà kiên cố, bếp chính vẫn được dựng một cách tượng trưng và thường bịt kín hằng ngày. Vào các dịp nghi lễ quan trọng, họ chỉ mở nó và thắp lửa trong một thời gian nhất định.

Quan niệm về thần cửa chính và thần cửa cài

Trong truyền thống, thần cửa chính và thần cửa cài chiếm vị trí quan trọng trong ngôi nhà người H'mông ở Trúc. Hai vị thần được hiện diện thông qua những hiện vật tượng đối đặc trưng của người H'mông là xứ ca và tấm vải đỏ trước cửa. Với sự phô biến của những kiến trúc nhà được xây dựng theo lối một cửa ra vào ở Trúc hiện nay, vị trí của hai vị thần này cũng đang dần thay đổi theo nhiều ý hiểu khác nhau. Đối với thần cửa

chính, nghi lễ thay tấm vải đỏ vào dịp năm mới vẫn được duy trì. Tuy nhiên, trong nhiều năm trở lại đây, người dân còn bổ sung thêm nghi lễ rửa cửa với mong muốn làm ăn thuận lợi, mua thuận gió hòa. Lễ rửa cửa được thực hiện vào buổi sáng đầu tiên của năm mới bởi các thành viên nam trong gia đình. Ngay sau lễ lấy nước thì một thành viên đi ra vườn lấy hai cây cùi khô có độ dài khoảng 1m, to bằng cổ tay và thẳng; người khác múc một chậu nước vừa mới lấy dưới bể rồi đặt ở gần cửa ra vào. Khi đã chuẩn bị xong thì hai thành viên trong gia đình cầm cây cùi đặt chúng lần lượt ở ba nắc khác nhau là chân cửa, giữa cửa và trần cửa. Sau khi đặt cây cùi lên vị trí ưng ý, hai người lấy tiền vàng đã được chuẩn bị trước nhúng chúng vào chậu nước rồi quét vào tấm vải đỏ trên cửa ba lần, vào thành cửa hai lần, thềm cửa hai lần. Mỗi lần quét, họ đều vẩy nước về phía trước, phía sau cánh cửa và cầu khấn cho năm tới gia đình làm ăn được mùa.

Bên cạnh đó, thần cửa cài trú ngụ tại xứ ca cũng được nhiều gia đình treo ở một vị trí khác, không còn đối diện với cửa chính. Vị trí treo xứ ca tùy theo không gian ngôi nhà để làm sao có thể dễ dàng quan sát được nhất. Sự thay đổi vị trí xứ ca đã dẫn đến thay đổi chỗ ngồi của chủ nhà, thầy cúng trong đời sống hằng ngày cũng như các nghi lễ tôn giáo. Giờ đây, trong một lễ cúng gọi hồn tại gia đình, thầy cúng không còn ngồi ở gian giữa ngôi nhà, thay vào đó là một vị trí khác để gần hơn với thần của cài.

Buồng ngủ và những thay đổi trong thực hành cúng thần

Đối với người H'mông, buồng ngủ của vợ chồng chủ nhà được coi là một không gian riêng tư, đặc biệt là với người vợ. Bố chồng, anh trai, em trai của chồng tuyệt đối không được vào buồng ngủ và mọi sự xâm phạm đều coi là trái với phong tục của dòng họ. Thông thường, buồng ngủ được đặt cạnh cửa phụ và lò bếp phụ để cho người phụ nữ thuận

tiện trong việc đi lại. Với nhiều gia đình không còn cửa phụ, buồng ngủ của vợ chồng chủ nhà đã được thay đổi với tiêu chí kín đáo. Hơn nữa, các nghi lễ liên quan đến cúng thần buồng cũng đã cải biến so với truyền thống. Hiện nay, lễ vật cúng thần buồng được thay đổi bằng lợn đen. Người ta chỉ chọn một số bộ phận của con lợn để dùng trong lễ thức này, bao gồm: phần thịt phía trước ức con lợn, lưỡi, phổi, gan, dạ dày, ruột non, ruột già, chân. Tất cả chúng đều được làm sạch và chế biến theo chủ ý của từng gia đình. Sau đó, thầy cúng là một người có uy tín trong dòng họ sẽ cầm trên tay một cái sàng và tay kia là một bó đuốc nhỏ đi từ ngoài ngõ hướng về phía cửa chính của ngôi nhà. Vừa đi, người thầy cúng vừa làm lễ và khấn: “Không đóng cửa vàng, không đóng cửa tiền, chỉ đóng cửa ốm đau, đóng cửa của lời nói xấu xa”. Tiếp đó, ông ta bước vào phía bên trong của ngôi nhà, đóng cửa lại và những người bên ngoài không được phép đi qua cánh cửa đã làm lễ nữa. Một điều thay đổi rõ nhất là trong tiến trình của nghi lễ, người H’mông ở Trúc đã cho phép các thành viên nói tiếng phổ thông, điều mà trước đó được kiêng kị một cách tuyệt đối.

Có thể nói, việc người H’mông ở Trúc chuyển đổi sang những ngôi nhà theo hơi hướng ‘hiện đại’ đã làm thay đổi nhiều thực hành văn hóa của họ. Ở đây, những quan niệm về các vị thần trong ngôi nhà đã thay đổi, đặc biệt là trong lớp những người trẻ tuổi. Họ hiểu và quan niệm khác về thần cũng như các không gian mà vị thần trú ngụ. Điều này đã làm những thực hành văn hóa được diễn ra theo nhiều hướng khác nhau như cải biến, giảm bớt, bổ sung nhiều nét mới... Một điểm rất đáng lưu ý ở đây là nhiều gia đình sinh sống trong các ngôi nhà rộng lớn và mất các không gian của thần linh. Tuy nhiên, trong các nghi lễ tôn giáo quan trọng và dịp năm mới, họ đã tự mô phỏng các vị trí này trong ngôi nhà để có thể đáp ứng nguyện vọng của

thầy cúng và cha mẹ mình. Ví dụ, nhiều gia đình đã tự đặt bàn thờ xử ca, cây cột chính, bếp chính... trong quá trình thực hành các nghi lễ cúng rửa hồn. Việc xây dựng những không gian mang tính tượng trưng của người H’mông ở Trúc có nhiều nét giống với những người đồng tộc của mình khi sinh sống tại Mỹ. Ở đây, họ đã tự tái tạo lại những cấu trúc tại ngôi nhà đô thị ở một số khía cạnh để mô phỏng giống truyền thống (Vincent 2005). Như nghiên cứu của Bachelard (1964) cho thấy phong tục tang ma của người H’mông ở Mỹ, những ngôi nhà truyền thống lại tiếp tục tồn tại ở trạng thái tinh thần của nó, ở đây các ký ức về ngôi nhà đã tạo thành một khía cạnh của bản sắc văn hóa H’mông.

4. Những di sản văn hóa đang “mất dần đi”

Xuất phát từ quan điểm cho rằng những thay đổi về nhà ở và các không gian xung quanh ngôi nhà đã làm thay đổi nhiều thực hành văn hóa của người H’mông. Những thay đổi này chủ yếu liên quan đến nghi lễ tôn giáo với các quan niệm về thế giới mà người dân đang thực hành. Trong phạm vi của hộ gia đình, người H’mông thường có xu hướng tập trung vào những thực hành nghi lễ và các hoạt động mà họ đang thực hiện với mục tiêu: Duy trì sức khỏe tinh thần và sự hòa hợp trong cá nhân và gia đình; Tưởng nhớ tổ tiên và các thành viên đã khuất của gia đình qua nhiều lễ vật; và Đảm bảo tính liên tục của con người và linh hồn, từ thế hệ này sang thế hệ khác (Vincent 2005). Các nghi lễ gọi hồn để chữa bệnh, nghi lễ thầy cúng, rửa hồn... được thực hành một cách thường xuyên trong gia đình.

Những thay đổi nhận thức về vai trò của ngôi nhà đã khiến nhiều di sản của người H’mông ở làng Trúc đang dần bị biến mất khỏi cộng đồng. Trước tiên, với những di sản vật thể trong gia đình đang bị các thành viên bán dần cho người đi thu mua đồ cổ ở trong vùng. Ở Trúc, nhiều gia đình có các vật giá

trị như khèn, trống, đàn... được cất giữ trong các không gian gắn liền với các vị thần, với lịch sử gia đình. Những hiện vật này giờ đây được thế hệ thanh niên coi như các đồ vật cũ và sẵn sàng bán khi có người mua trả với giá hợp lý.

Tiếp theo, những di sản văn hóa gắn liền với quá trình xây dựng nhà cũng bị mai một ở lớp người trẻ tuổi trong làng. Việc làm nhà thể hiện lối sống của người H'mông khi sinh sống trong không gian của vùng cao nguyên đá, ở đó họ cũng tự biến đổi cảnh quan để phù hợp với văn hóa của mình. Điều này được thể hiện ở việc các nghi lễ chọn đất, xem hướng, dựng cột chủ, dựng bếp lò... không còn thực hiện theo phong tục truyền thống mà thay vào đó là những thực hành được tối giản, phù hợp với điều kiện của từng gia đình. Theo đó, những sinh hoạt trong không gian ngôi nhà cũng có sự thay đổi khi các nghi lễ cúng, gọi hồn, cầu súc khỏe... được thực hiện theo ý hiếu của từng gia đình.Thêm nữa, với việc vị thế của phụ nữ làng Trúc được cải thiện khi nam giới đi làm thuê xa nhà, nhiều thực hành văn hóa được phụ nữ đảm nhiệm và truyền lại cho thế hệ sau theo những cách hiếu khác. Bên cạnh đó, không gian bên ngoài ngôi nhà như bờ rào bằng đá cũng dần được thay thế bởi tường gạch xi măng. Có thể nói, những giá trị văn hóa thể hiện lối sống của người H'mông đã thay đổi với quá trình ngôi nhà được xây dựng theo cách thức mới.

Lấy ví dụ từ những bài khèn đưa tiễn người chết đang thay đổi dần trong các đám tang ở Trúc. Trong quá trình đi tìm tổ tiên của mình, người đã khuất được thầy khèn nhắc nhở, hướng dẫn nhìn lên các sườn núi và tìm kiếm những ngôi nhà chỉ lợp bằng tranh và vỏ cây. Kiến thức này rất cần thiết cho phép họ phân biệt giữa người H'mông và những người khác. Ở đây, bản thân ngôi nhà đã được mã hóa trong kiến trúc. Tìm đến người H'mông là tìm đến một kiểu nhà nhất định:

“...Những mái nhà, đồng đúc xung quanh,
Người không dám đi vào,
Đây là nhà của người Hán, người Di
Hãy đi thêm một vài bước nữa,
Và ngược lên những đồi đá xám đen,
Những mái nhà lợp bằng vỏ cây,
Rải rác tận các chòm xóm nhỏ,
Đây mới là ngôi nhà mà ông bà người
từng ở...”

Trong các đám tang tại Trúc năm 2018, những bài khèn này đã không còn được thực hành. Thay vào đó, con đường tìm về tổ tiên của người đã khuất được những thợ khèn, thầy cúng lảng quên đi và chỉ giới thiệu một cách chung nhất. Họ cũng nhắc đến những ngôi nhà mới và coi đó chỉ là tạm thời và sẽ dễ dàng bị quên đi nhanh chóng. Có thể nói, chính các thực hành văn hóa trong gia đình đang có vai trò duy trì sự tưởng tượng về trật tự vũ trụ và giữ sự ổn định cho tổ tiên, các linh hồn trong ngôi nhà. Như Vincent (2005) nhận định rằng tôn giáo, tín ngưỡng và cấu trúc trong không gian ngôi nhà chính là lĩnh vực văn hóa liên kết chặt chẽ với nhau, tái tạo và được củng cố thông qua thực hành văn hóa. Điều này ảnh hưởng đến cuộc sống hằng ngày và tạo nên một khía cạnh của văn hóa và bản sắc H'mông.

5. Kết luận

Những di sản văn hóa của các dân tộc thiểu số ở Việt Nam đang đối diện với quá trình thay đổi và biến mất trong đời sống cộng đồng. Trong trường hợp của người H'mông ở làng Trúc, các di sản văn hóa vật thể đang chảy về miền xuôi bởi những người buôn bán, sưu tập đồ cổ khi họ vẫn cố gắng kiềm tim và biến nó rời ra với làng bản. Đối với nhiều người ở trong làng, việc thay đổi kết cấu, nguyên vật liệu và cách bài trí ngôi nhà cũng là nguyên nhân làm những di sản văn hóa biến mất. Hơn nữa, những giao thoa văn hóa với đồng tộc phía Trung Quốc trong quá trình người dân đi làm thuê cũng góp phần làm cấu trúc và cảnh quan ngôi nhà thay đổi một cách nhanh chóng.

Ngôi nhà và những không gian xung quanh nó được người H'mông quan niệm như thế giới mà họ tưởng tượng với các vị thần trú ngụ. Những ý hiểu về thế giới quan đã tác động tới việc họ thực hành các nghi lễ diễn ra trong gia đình của mình. Điều này có thể khác với những quan niệm về ngôi nhà của người Tày, người Kinh... khi những thần linh luôn xuất hiện trong các không gian ở ngôi nhà người H'mông. Vì vậy, cùng với việc thay đổi quá trình xây dựng nhà và bài trí lại các không gian quen thuộc, những ý hiểu của người H'mông về thế giới cũng thay đổi với sự tối giản và kết hợp nhiều nghi lễ với nhau. Chính điều này đã làm cho nhiều giá trị văn hóa, thực hành tín ngưỡng gia đình bị mai một trong thế hệ người trẻ tuổi.

Từ đây, một câu hỏi đặt ra là ngôi nhà hay các thực hành văn hóa trong ngôi nhà quan trọng hơn trong việc bảo tồn di sản. Trong trường hợp của người H'mông, mối quan hệ này được coi là bình đẳng và quan trọng như nhau. Ngôi nhà được coi là thể hiện thế giới quan vũ trụ và là vật chứa đựng các sự kiện văn hóa, ở khía cạnh khác các thực hành văn hóa cũng cần tới những cấu trúc, không gian trong ngôi nhà để duy trì. Có thể nói, ngôi nhà được coi là một mắt xích trong chuỗi văn hóa của người H'mông. Sự thay đổi một mắt xích cũng sẽ làm xáo trộn cả một chuỗi và làm nhiều thực hành văn hóa xa rời với truyền thống.

Tài liệu tham khảo

1. Khổng Thị Kim Anh (2002), "Kiêng cữ và nghi lễ liên quan đến ngôi nhà của người H'mông (Trường hợp ở hai xã Hang Kia và Pà Cò, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình)", *Tạp chí Dân tộc học*, số 2, tr. 39-47.
2. Bachelard, Gaston (1964), *The Poetics of Space, Translated from the French by Maria Jolas*, New York: Orion Press.
3. Conquergood, Dwight (1991), "Establishing the World: Hmong Shamans", *CURA Reporter* 19(2): 5-10.
4. Eliade, Mircea (1961), *The Sacred and the Profane: The Nature of Religion*, New York: Harper and Row.
5. Fadiman, Anne (1997), *The Spirit Catches You and You Fall Down: A Hmong Child, Her American Doctors, and the Collision of Two Cultures*, New York: Farrar, Straus and Giroux.
6. Her, Vincent K. (2005), "Hmong Cosmology: Proposed Model, Preliminary Insights", *Hmong Studies Journal*, 6: 1-25.
7. Lê Ngọc Quyền (1993), "Một vài đặc điểm về nhà cửa của người H'mông", *Tạp chí Dân tộc học*, số 2, tr. 41-45.
8. Mai Thanh Sơn (2004), "Người H'mông với việc giữ gìn những giá trị văn hóa truyền thống", *Tạp chí Dân tộc học*, số 6, tr. 43-49.
9. Symonds, Patricia V. (1991), *Cosmology and the Cycle of Life: Hmong Views of Birth, Death and Gender in a Mountain Village*. Ph.D. dissertation, Brown University.
10. Tapp, Nicholas (1989), "Hmong Religion", *Asian Folklore Studies*, 48: 59-94.
11. Nguyễn Văn Thắng (2006), "Tôn giáo và cách ứng xử với bệnh tật của người H'mông", *Tạp chí Nghiên cứu tôn giáo*, số 5, tr. 54-61.
12. Trần Đức Tùng (2018), "Xứ Ca (Xwm Kab) trong văn hóa H'mông: Từ vật chất đến giá trị tinh thần", *Tạp chí Bảo tàng & Nhân học*, số 3+4, tr. 147-156.
13. Vansina, Jan (1984), *Oral Tradition as History*, Madison: University of Wisconsin Press.